

Số: 006369 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



- Tên mẫu: THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE HEALTHY CARE KIDS MILK CALCIUM
- Mã số mẫu: 01979.26
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH HEALTHY CARE VIỆT NAM, Địa chỉ: L17-11, TẦNG 17, TÒA NHÀ VINCOM CENTER, 72 LÊ THÁNH TÔN, PHƯỜNG SÀI GÒN, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
- Nơi sản xuất: Nature's Care Manufacture Pty Limited. Địa chỉ: 5 Minna Close Belrose Nsw 2085 Australia.
- Ngày nhận mẫu: 15/01/2026
- Ngày lấy mẫu: 06/01/2026 Số lượng mẫu: 03 lọ x 60 viên
- Thời gian kiểm nghiệm: 15/01/2026-30/01/2026
- Mô tả mẫu: Batch: 773393A, Exp: DEC 2026. Mẫu còn nguyên vẹn bao bì của nhà sản xuất.
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Tài liệu kèm theo: QCVN 20-1: 2024/BYT
- Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	So với *
1	Arsen (As) tổng	TCVN 10912:2015 (EN 15763:2009) (a)	mg/kg	Không phát hiện LOD = 0,02	≤ 5,0
2	Cadimi (Cd)	TCVN 10912:2015 (EN 15763:2009) (a)	mg/kg	Không phát hiện LOD = 0,02	≤ 1,0
3	Chì (Pb)	TCVN 10912:2015 (EN 15763:2009) (a)	mg/kg	Không phát hiện LOD = 0,02	≤ 10

Mã số mẫu: 01979.26

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	Số với *
4	Thủy ngân (Hg)	TCVN 10912:2015 (EN 15763:2009) (a)	mg/kg	Không phát hiện LOD = 0,02	≤ 0,5
5	Enterobacteriaceae (Vi khẩn Gram âm dung nạp mật)	ISO 21528-2:2017 (a)	CFU/g	< 10	≤ 1 × 10 ²
6	<i>Escherichia coli</i>	Dược điển Mỹ năm 2023 <2022> / United States Pharmacopeia and National Formulary 2023 <2022> (a)	/ g	Không phát hiện	Không được có
7	<i>Salmonella</i> spp.	Dược điển Mỹ năm 2023 <2022> / United States Pharmacopeia and National Formulary 2023 <2022> (a)	/10 g	Không phát hiện	Không được có
8	<i>Staphylococcus aureus</i>	Dược điển Mỹ năm 2023 <2022> / United States Pharmacopeia and National Formulary 2023 <2022> (a)	/ g	Không phát hiện	Không được có
9	Tổng số nấm men, nấm mốc	Dược điển Mỹ năm 2023 <2021> / United States Pharmacopeia and National Formulary 2023 <2021> (a)	CFU/g	< 10	≤ 2 × 10 ²

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	So với *
10	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	Được điển Mỹ năm 2023 <2021> / United States Pharmacopeia and National Formulary 2023 <2021> (a)	CFU/g	< 10	$\leq 2 \times 10^4$

12. Kết luận: Mẫu có các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 20-1: 2024/BYT

13. Ghi chú:

* QCVN 20-1: 2024/BYT

- Quá thời hạn lưu mẫu (hoặc không có mẫu lưu), Viện Y tế công cộng TP. Hồ Chí Minh sẽ không giải quyết khiếu nại về kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24-02-2026

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh